

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Sa Pa, ngày 25 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-LÀO CAI**

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025, về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh: Vàng A L, sinh năm 20xx.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, tỉnh Lào Cai.

Chị: Giàng Thị T, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của anh Vàng A L: Chị Nguyễn Thúy A, sinh năm 19xx-Là trợ viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L

Địa chỉ: Trụ sở khối 6, phường C, tỉnh L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vàng A L và chị Giàng Thị T chung sống với nhau từ năm 2021. Ngày 21 tháng 8 năm 2024, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn, tại Ủy ban nhân dân xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai nay là xã T, tỉnh Lào Cai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Vàng A L thường xuyên uống rượu có lời lẽ xúc phạm, nghi ngờ chị Giàng Thị T sống không chung thủy, nên anh Vàng A L nhiều lần đánh chị Giàng Thị T. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không thành. Anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly

hôn. Xét thấy yêu cầu của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, nên có căn cứ công nhận sự thỏa thuận là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Vàng A L và chị Giàng Thị T xác định có 02 con chung, cháu Vàng Duy Kh, sinh ngày 01 tháng 6 năm 20xx và cháu Vàng Thị Ngọc Ph, sinh ngày 06 tháng 9 năm 20xx. Anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận anh Vàng A L quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Vàng Duy Kh và cháu Vàng Thị Ngọc Ph đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy anh Vàng A L có khả năng điều kiện thu nhập đảm bảo nuôi chính bản thân, nuôi con và sự thỏa thuận của anh chị phù hợp quy định pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Anh, chị xác định không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vàng A L và chị Giàng Thị T thỏa thuận anh Vàng A L và chị Giàng Thị T, mỗi người chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

Anh: Vàng A L, sinh năm 20xx.

Chị: Giàng Thị T, sinh năm 20xx.

Quan hệ hôn nhân của anh Vàng A L và chị Giàng Thị T chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Anh Vàng A L quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Duy Kh, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2022 và cháu Vàng Thị Ngọc Ph, sinh ngày 06 tháng 9 năm 20xx đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Vàng A L và chị Giàng Thị T không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vàng A L và chị Giàng Thị T thỏa thuận, mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp

số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000809 ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; khu vực 7-Lào Cai;
- UBND xã T, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 7- Lào Cai;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà